

SMS Họ Lót Tên D D Lo Số STK

TSV n T R ại Tiề

T B L H n

H B HB

T

1 K38	Nguyễn Hù	3. 9	262
.106n	Quốc cng	47 3	500
.053			0
2 K38	Lê Thị Th	3. 8	210
.106	Thanh ủy	16 2	000
.126			0
3 K38	Ngô Tú	3. 9	210
.106	Minh	16 0	000
.151			0
4 K38	Trươn Lu	3. 9	210
.106g	Ngọcân	13 0	000
.070	Anh		0
5 K38	Lê Tấn Lộ	3. 9	210
.106	c	11 3	000
.069			0
6 K38	Nguyễn Mi	3. 9	210
.106n	nh	08 2	000
.076	Tuyết		0
7 K38	Phạm Sa	3. 1	210
.106	Dương ng	08 0	000
.107	Thanh	0	0
8 K38	Trươn Dư	3. 9	210
.106g	Thị ơn	05 0	000
.023	Thùy g		0
9 K38	Đinh Th	3. 9	210
.106	Thanh ủy	03 2	000
.127			0
1 K38	Nguyễn Hi	3 8	210
0.106n	Thị ền	7	000
.043	Thúy		0
1 K38	Trươn Th	3 9	210
1.106g	Hà an	2	000
.113	h		0
1 K38	Nguyễn Th	3 1	210
2.106n	Ngọcườ	0	000
.131	Mộng ng	0	0
1 K38	Lê Thị Du	3. 9	315
3.201	Kim ng	63 4	000
.015			0
1 K38	Trần La	3. 8	262
4.201	Thị n	57 0	500
.053	Hương		0
1 K38	Trần Sa	3. 9	262
5.201	Thế ng	53 0	500
.095			0

1 K38 Lê Tr	3. 8	262
6.201 Thụy âm	5 0	500
.115 Ngọc		0
1 K38 Huỳnh Dũ	3. 9	262
7.201 Văn ng	45 0	500
.019		0
1 K38 Nguyễn Lê	3. 9	262
8.201 n m	45 3	500
.056 Hoàng		0
1 K38 Lê Thị Hà	3. 9	262
9.201	42 3	500
.024		0
2 K38 Vũ Ho	3. 8	262
0.201 Thanh ài	39 3	500
.035		0
2 K38 Nguyễn Ph	3. 8	262
1.201 n Đình ướ	37 4	500
.091 c		0
2 K38 Trần Ph	3. 8	262
2.201 Phạm ươ	32 0	500
.089 Loan ng		0
2 K38 Nguyễn Nh	3. 9	262
3.201 n Thị ơn	31 4	500
.081 Thành		0
2 K38 Trịnh Ng	3. 9	262
4.201 Thị a	29 5	500
.070 Hồng		0